CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ỨNG DỤNG, ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ VÀ THAM GIA CHUỖI GIÁ TRỊ TOÀN CẦU

Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ỨNG DỤNG, ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ VÀ THAM GIA CHUỖI GIÁ TRỊ TOÀN CẦU

- Hiện trạng công nghệ của doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ
- Yêu cầu của hội nhập đối với doanh nghiệp
- Cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ và tham gia chuỗi giá trị
- Một số hoạt động hỗ trợ ứng dụng, đổi mới công nghệ
- Đề xuất, kiến nghị

HIỆN TRẠNG CÔNG NGHỆ CỦA DOANH NGHIỆP

- Tính đến hết năm 2020, cả nước có khoảng 4.840 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, cung cấp nguyên vật liệu, phụ tùng, linh kiện cho các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm cuối cùng trong các ngành ô tô, điện tử, cơ khí, dệt may, da giày.
- Có khoảng 2.000 doanh nghiệp sản xuất phụ tùng, linh kiện, trong đó chỉ có khoảng 300 doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng đa quốc gia (*chiếm khoảng 15%)*
- Tỷ lệ nội địa hóa của một số ngành công nghiệp tại đã được cải thiện (*đối với ngành điện tử gia dụng, tỷ lệ nội địa hóa là từ 30 - 35% nhu cầu linh kiện; điện tử phục vụ các ngành ô tô - xe máy đạt khoảng 40% - chủ yếu cho sản xuất xe máy. Với sản xuất, lắp ráp ô tô, một số dòng xe tỷ lệ nội địa hóa đạt tỷ lệ tới 55%...*)

Nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp

Kết quả điều tra 200 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, 51 doanh nghiệp có nhu cầu đổi mới công nghệ với 61 công nghệ cụ thể

- ✓ Thiết kế, chế tạo gia công khuôn mẫu, khuôn và đúc nhựa chính xác; gia công đồ gá; chế tạo Xi lanh thủy lực, Bơm thủy lực, Piston, bánh răng và van thủy lực;...
- ✓ Hệ thống điều khiển tự động, thiết bị tự động hóa, thiết bị điện tử công nghiệp; Thiết bị truyền thông để kiểm soát và điều khiển từ xa.
- ✓ Sản xuất ắc quy khô, Vành bánh xe Ô tô; ép phun các sản phẩm nhựa kỹ thuật.
- ✓ Công nghệ in trên các linh kiện nhựa và lắp ráp thành mảng; Công nghệ mạ phủ bề mặt kim loại Zn, Cr , Hg; Công nghệ xi mạ...

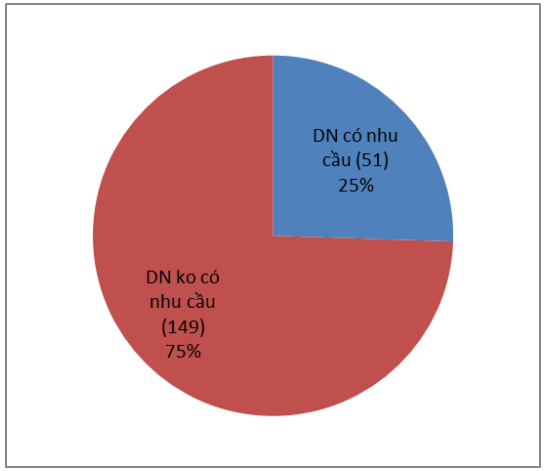

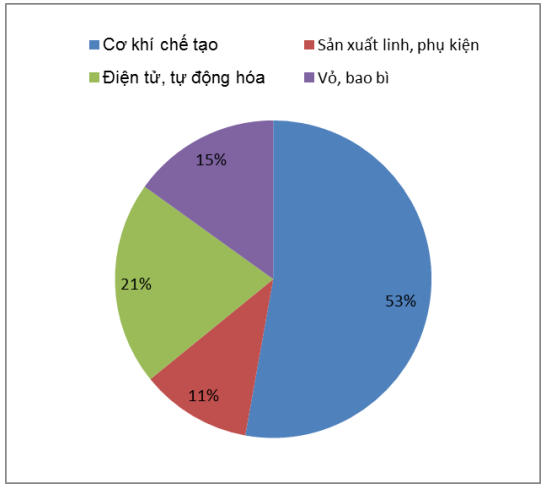

Nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp

- ✓ Việt Nam đang thiếu những doanh nghiệp thực hiện một số nguyên công do công nghệ phức tạp và khó hoàn vốn, dẫn đến không thực hiện được đơn hàng hoặc thực hiện với giá thành cao
- ✓ Ngoài ra, trình độ gia công của nhiều doanh nghiệp còn lạc hậu, không đáp ứng được nhu cầu của sản phẩm
- ✓ Các doanh nghiệp có quan tâm đến vấn đề công nghệ và phát triển sản phẩm mới nhưng thực sự chưa coi trọng đúng mức đến các vấn đề kỹ thuật công nghệ.

- ✓ Doanh nghiệp cần hỗ trợ đáp ứng các công đoạn công nghệ phức tạp, đòi hỏi đầu tư cao, nhiều doanh nghiệp cần nhưng hiệu quả sử dụng thấp: Trung tâm hỗ trợ giải mã, hoàn thiện công nghệ
- ✓ Cần xây dựng các chuẩn doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ để tập trung bồi dưỡng các doanh nghiệp gần đạt chuẩn một cách có hiệu quả; tránh việc hỗ trợ tràn lan, kém hiệu quả

YÊU CẦU CỦA HỘI NHẬP ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

FTAs đã có hiệu lực			
1	AFTA	Có hiệu lực từ 1993	ASEAN
2	ACFTA	Có hiệu lực từ 2003	ASEAN, Trung Quốc
3	AKFTA	Có hiệu lực từ 2007	ASEAN, Hàn Quốc
4	AJCEP	Có hiệu lực từ 2008	ASEAN, Nhật Bản
5	VJEPA	Có hiệu lực từ 2009	Việt Nam, Nhật Bản
6	AIFTA	Có hiệu lực từ 2010	ASEAN, Ấn Độ
7	AANZFTA	Có hiệu lực từ 2010	ASEAN, Australia, New Zealand
8	VCFTA	Có hiệu lực từ 2014	Việt Nam, Chi Lê
9	VKFTA	Có hiệu lực từ 2015	Việt Nam, Hàn Quốc
10	VN – EAEU FTA	Có hiệu lực từ 2016	Việt Nam, Nga, Belarus, Amenia, Kazakhstan, Kyrgyzstan
11	CPTPP (Tiền thân là TPP)	Có hiệu lực từ 30/12/2018, có hiệu lực tại Việt Nam từ 14/1/2019	Việt Nam, Canada, Mexico, Peru, Chi Lê, New Zealand, Australia, Nhật Bản, Singapore, Brunei, Malaysia
12	AHKFTA	Có hiệu lực tại Hong Kong (Trung Quốc), Lào, Myanmar, Thái Lan, Singapore và Việt Nam từ 11/06/2019 Có hiệu lực đầy đủ với toàn bộ các nước thành viên từ ngày 12/02/2021.	ASEAN, Hong Kong (Trung Quốc)
13	EVFTA	Có hiệu lực từ 01/08/2020	Việt Nam, EU (27 thành viên)
14	UKVFTA	Có hiệu lực tạm thời từ 01/01/2021, có hiệu lực chính thức từ 01/05/2021	Việt Nam, Vương quốc Anh
15	RCEP	Có hiệu lực từ 01/01/2022	ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Australia, New Zealand

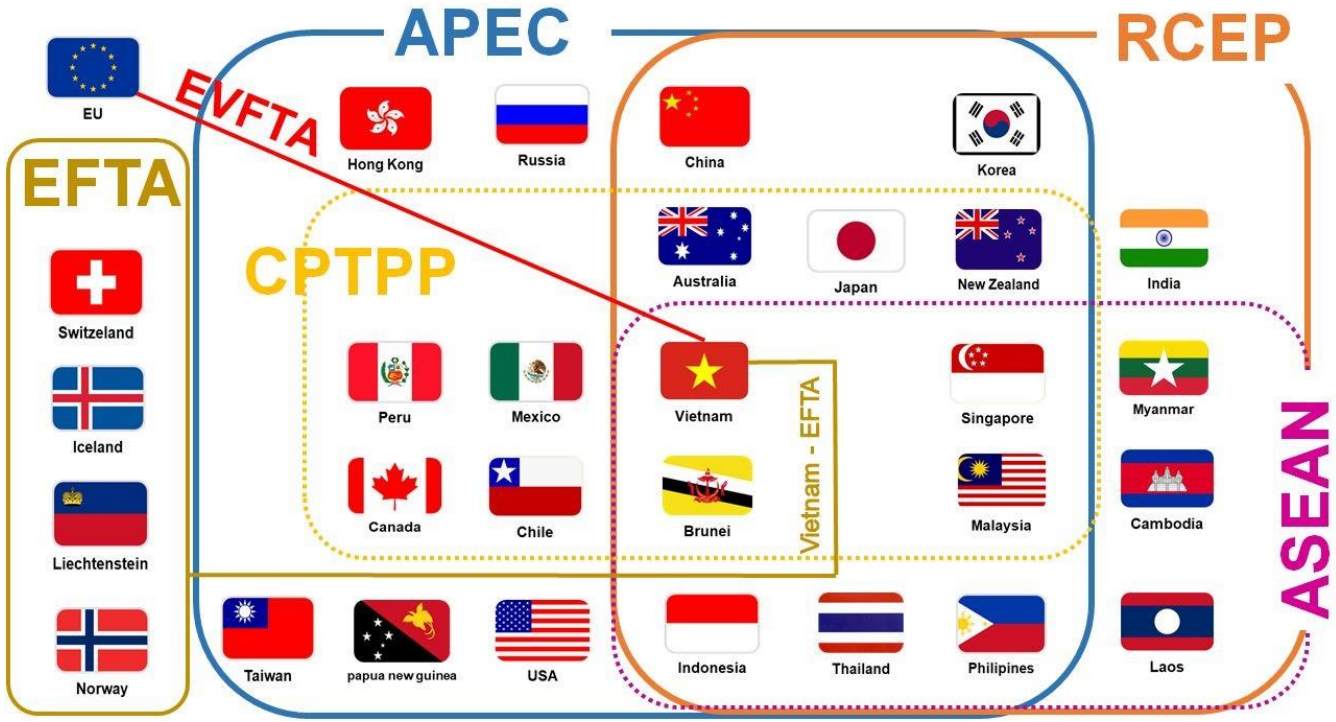

Tính đến 1/2022, Việt Nam đã ký kết 15 hiệp định và đang đàm phán 02 hiệp định FTA

FTA đang đàm phán			
16	Việt Nam – EFTA FTA	Khởi động đàm phán tháng 5/2012	Việt Nam, EFTA (Thụy Sĩ, Na uy, Iceland, Liechtenstein)
17	Việt Nam – Israel FTA	Khởi động đàm phán tháng 12/2015	Việt Nam, Israel

YÊU CẦU CỦA HỘI NHẬP ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

✓Yêu cầu đối với sản phẩm ngày càng cao

✓Yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao (*ví dụ độ chính xác trong khuôn mẫu dùng cho điện thoại từ vài phần trăm lên vài phần ngìn*).

✓Độ phức tạp của sản phẩm ngày càng tăng (*ví dụ biên dạng phức tạp, nhiều chi tiết thành phẩm*).

✓Mức độ tích hợp sản phẩm ngày càng phức tạp (*bao gồm các chi tiết cơ khí, điện tử, đồng bộ hóa*).

✓Sự thay đổi trong chuỗi cung ứng của các nhà cung cấp với vai trò ngày càng cao của các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ.

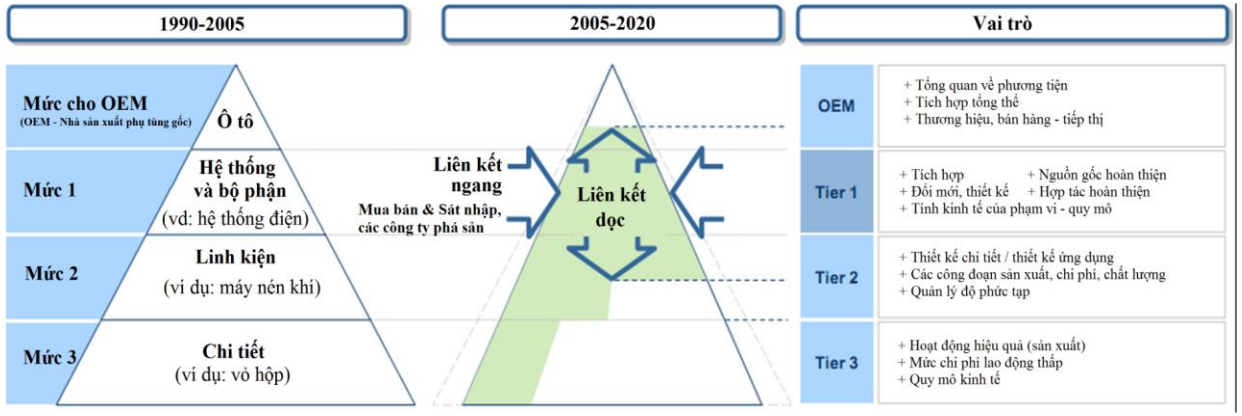

- Thương mại hàng hóa
- Hải quan
- Vệ sinh dịch tễ
- Rào cản kỹ thuật
- Xuất xứ hàng hóa
- Sở hữu trí tuệ
- Lao động
- Môi trường
- Các yêu cầu khác (dịch vụ công, đầu tư, thương mại điện tử,...)

YÊU CẦU CỦA HỘI NHẬP ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

✓Công nghệ thay đổi và phát triển ngày càng nhanh

✓Đối với ngành công nghiệp hỗ trợ, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm là vô cùng quan trọng, bắt buộc các doanh nghiệp tham gia phải luôn cải tiến công nghệ phù hợp với nhu cầu thị trường,

✓Doanh nghiệp phải luôn tích cực thay đổi trong mô hình phát triển, lấy đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ, xây dựng tiêu chuẩn cần đạt được theo nhu cầu khách hàng làm căn cứ.

✓Doanh nghiệp cần phải lực chọn và đầu tư công nghệ phù hợp với sản phẩm và thị trường mục tiêu

Đổi mới và phát triển công nghệ là yêu cầu tất yếu

YÊU CẦU CỦA HỘI NHẬP ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Ví dụ

Phân tích trường hợp công ty 4P: cung cấp mỗi tháng hơn 3 triệu sản phẩm như bản mạch tivi LCD, tivi 3D; bản mạch cho máy in, camera...

Quan điểm của công ty:

✓Nhận thấy công nghệ ngày càng hiện đại, xu hướng chuyên môn hóa sẽ ngày càng cao, vì vậy thay vì làm sản phẩm hoàn chỉnh, công ty căn cứ vào năng lực của mình quyết định bắt đầu từ những linh kiện nhỏ nhưng phải đạt tiêu chuẩn quốc tế"

✓Làm chủ về công nghệ để sản xuất được những linh kiện nhỏ, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế thì quốc gia đó mới có thể hi vọng tiến tới làm toàn bộ sản phẩm...

✓ Đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển các công nghệ mới trong bối cảnh hội nhập

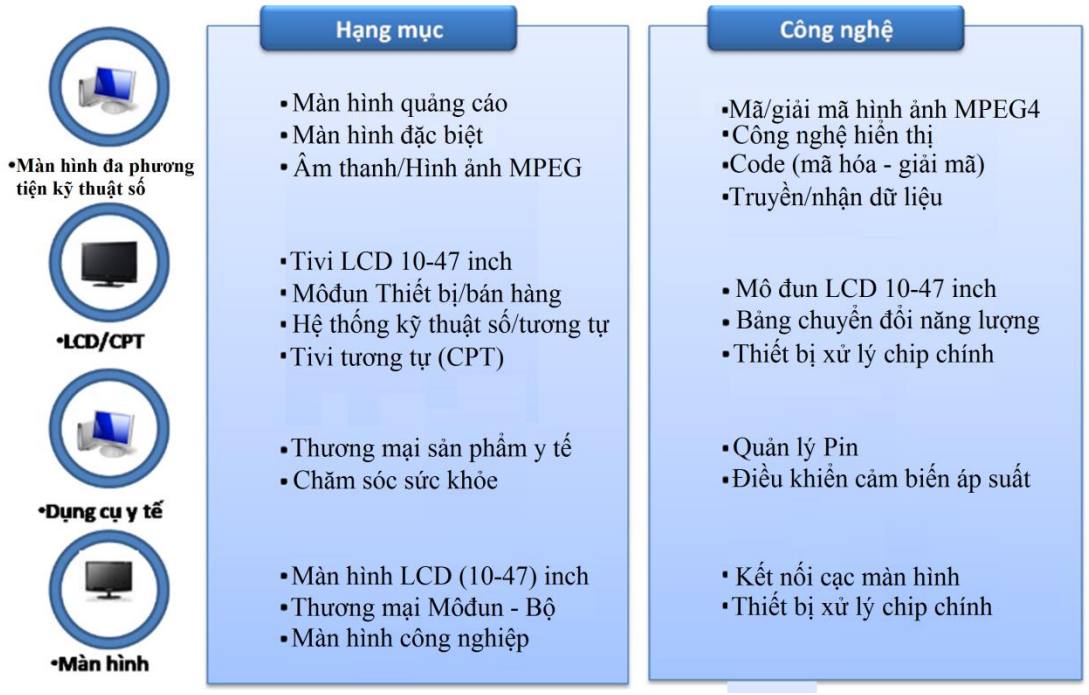

YÊU CẦU CỦA HỘI NHẬP ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Ví dụ

Các yếu tố quyết định thành công của doanh nghiệp 4P

✓ Quyết định lựa chọn, đầu tư về công nghệ

✓ Đào tạo đội ngũ quản lý và vận hành,

✓ Xây dựng hệ thống quản lý đạt tiêu chuẩn..

✓ Những chi tiết như bản mạch điện tử nhỏ cho điện thoại, doanh nghiệp phải đáp ứng công nghệ tương tự Samsung.

✓ Vượt qua các đánh giá khắt khe từ công ty đặt hàng như hệ thống công nghệ, hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống ra quyết định, tiêu chuẩn về môi trường sản xuất... nhằm sản phẩm làm ra đảm bảo tính ổn định về chất lượng...

✓ Mức độ lỗi cho phép chỉ khoảng vài ba chục trên một triệu đơn vị sản phẩm

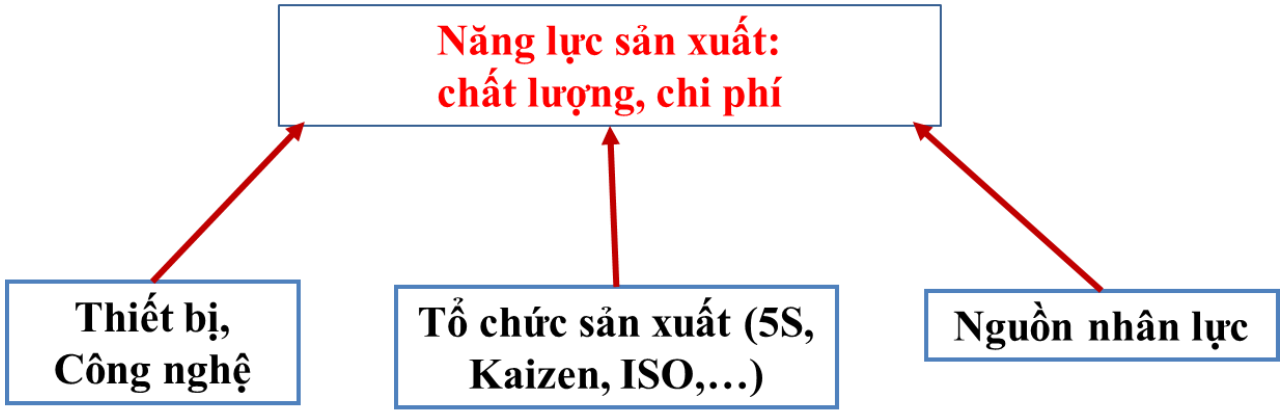

Năng lực nghiên cứu phát triển cũng đóng vai trò rất quan trọng:
vòng đời của sản phẩm điện tử rất ngắn, cứ sau 1 năm lại ra các model mới với nhiều tính năng được cải thiện hơn, kích thước hình dáng thay đổi theo chiều hướng tối ưu hóa nên các chi tiết, linh kiện cũng phải được tối ưu hóa và thay đổi theo liên tục

CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ VÀ THAM GIA CHUỖI GIÁ TRỊ

Hành động của Doanh nghiệp

Doanh nghiệp
- Chiến lược
- Chủ động
- Kết nối

Sản xuất
- QCD
- Tiêu chuẩn quốc tế
- Khác biệt

Thương mại
- Ngoại ngữ (Tiếng Anh)
- Công cụ bán hàng
- Thông tin

Hành động của Chính phủ

Thị trường Nội địa
- Tạo thị trường nội địa
- Thu hút FDI vào CNHT
- Kết nối doanh nghiệp

Thị trường Xuất khẩu
- Thông tin thị trường
- Hội chợ quốc tế
- Hình ảnh quốc gia

Hỗ trợ doanh nghiệp
- Công nghệ, Kỹ thuật
- Tiêu chuẩn quốc tế
- Kỹ năng thương mại

CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ VÀ THAM GIA CHUỖI GIÁ TRỊ

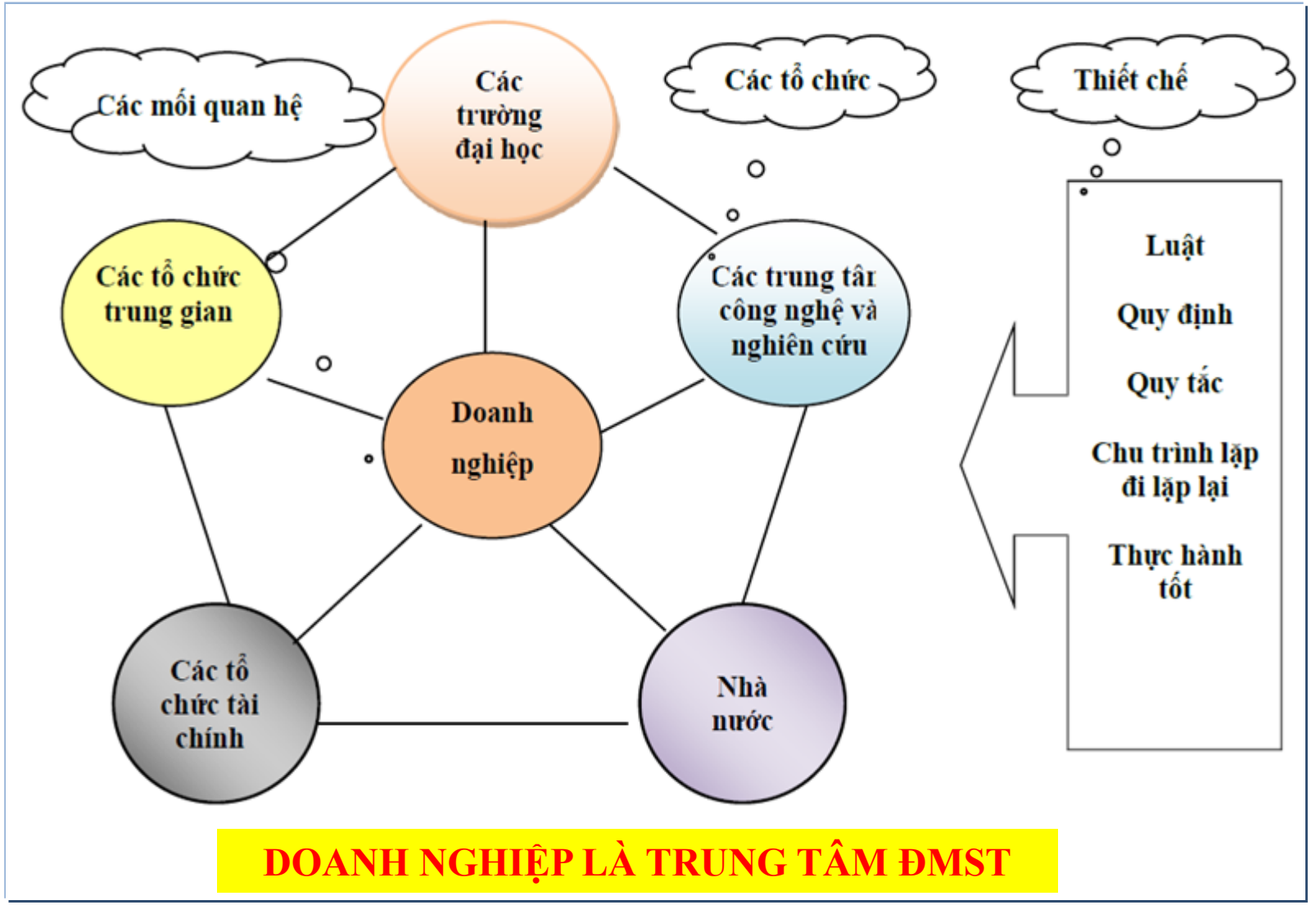

DOANH NGHIỆP LÀ TRUNG TÂM ĐMST

CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ VÀ THAM GIA CHUỖI GIÁ TRỊ

Quan điểm, định hướng xây dựng chính sách

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII:

- *"Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học và công nghệ"*

"Đẩy mạnh hội nhập và hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ, đa dạng hóa đối tác, lựa chọn đối tác chiến lược là các quốc gia có nền khoa học, công nghệ tiên tiến; gắn kết chặt chẽ giữa hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ với hợp tác kinh tế quốc tế. Phát triển mạng lưới kết nối nhân tài người Việt Nam, thu hút sự tham gia đóng góp của cộng đồng các nhà khoa học người Việt Nam ở nước ngoài"

Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 20/8/2019

- "*...Ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan toả, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu*"

NQ 58/NQ-CP của Chính phủ ngày 27/4/2020,

- "*...Ưu tiên các dự án có CN tiên tiến, CN mới, CN cao, CN sạch, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan toả, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu*" "*...Hỗ trợ DN trong nước kết nối với DN đầu tư NN, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ, dần tiến tới tự chủ công nghệ và tham gia chuỗi giá trị toàn cầu"*

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ ỨNG DỤNG, ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Xây dựng cơ chế, chính sách

- Luật CGCN và nghị định hướng dẫn
- Đề án Thúc đẩy chuyển giao phát triển công nghệ nước ngoài vào Việt Nam trong các lĩnh vực ưu tiên *(QĐ 1851/QĐ-TTg và QĐ 138/QĐ-TTg)*
- Chương trình ĐMCN quốc gia đến năm 2030 (*Quyết định 118/QĐ-TTg)*
- Thông tư 17/2019/TT-BKHCN hướng dẫn đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất
- …

Hỗ trợ triển khai chính sách

- Hướng dẫn/phối hợp triểnkhai Đề án Thúc đẩy chuyển giao phát triển công nghệ nước ngoài vào Việt Nam trong các lĩnh vực ưu tiên
- Hướng dẫn triển khai Thông tư 17/2019/TT-BKHCN
- Hướng dẫn xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình công nghệ
- Phối hợp triển khai Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030

Trực tiếp triển khai

- Triển khai Chương trình ĐMCN quốc gia đến năm 2030
- Phối hợp triển khai Thông tư 17/2019/TT-BKHCN
- Xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình công nghệ
- Triển khai hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, HTQT
- Triển khai hoạt động đào tạo/tập huấn nâng cao năng lực công nghệ

Hỗ trợ triển khai chính sách

Đề án "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"

Bộ ngành địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình để triển khai các nội dung:

- Xác định nhu cầu công nghệ;
- Hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ thông qua giới thiệu, kết nối, tư vấn;
- Thu hút dự án đầu tư của doanh nghiệp FDI có kèm theo đào tạo, chuyển giao công nghệ và tham gia chuỗi giá trị cho các doanh nghiệp nội địa;
- Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án chuyển giao công nghệ, làm chủ công nghệ;

Xây dựng dự thảo Chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2030

- Hỗ trợ nâng cao năng lực tìm kiếm, chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam
- Xây dựng, duy trì, khai thác mạng lưới tìm kiếm và cơ sở dữ liệu công nghệ nước ngoài
- Triển khai hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện dự án chuyển giao, giải mã, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ ỨNG DỤNG, ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Năng lực của doanh nghiệp

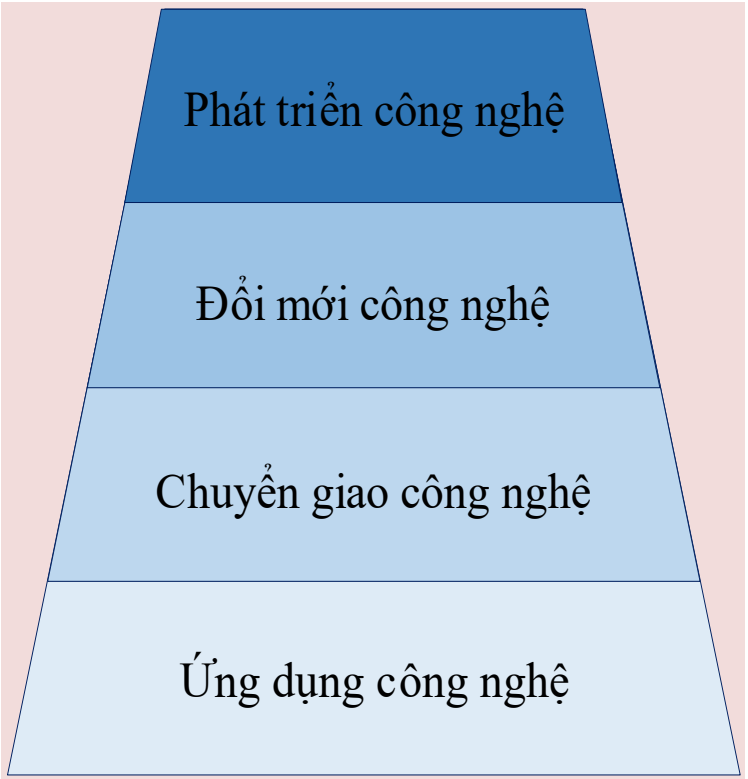

Nền tảng chung về quản lý và hỗ trợ Ứng dụng - Phát triển công nghệ

Hỗ trợ triển khai

Khai thác CSDL

- Khai thác sáng chế / GPHI
- Phân tích xu hướng phát triển công nghệ / sản phẩm
- Dây chuyền / thiết bị công nghệ, kết quả nghiên cứu
- Thiết bị, công nghệ mới đã được ứng dụng / nhà cung cấp

Đào tạo

- Tìm kiếm, phân tích, đánh giá thông tin công nghệ
- Xây dựng lộ trình công nghệ, ĐMCN, phát triển sản phẩm
- Quản lý, quản trị công nghệ / Cập nhật công nghệ mới
- Quản lý sản xuất/ khai thác thiết bị hiệu quả

Tư vấn dịch vụ

- Tư vấn SHTT, quản trị TSTT
- Giải mã công nghệ / Thử nghiệm công nghệ mới
- Tư vấn cải tiến kỹ thuật / thương mại hoá sản phẩm / Xúc tiến đầu tư CGCN
- Tư vấn lựa chọn đầu tư máy móc, thiết bị công nghệ / Ứng dụng tiến bộ KH&CN

Đánh giá trình độ & năng lực công nghệ / Xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình đổi mới công nghệ / Xây dựng cơ sở dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ /
Tổ chức thực hiện Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia / chương trình tìm kiếm chuyển giao công nghệ từ nước ngoài / hợp tác với các chương trình, đối tác nước ngoài (Co – Innovation)

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020

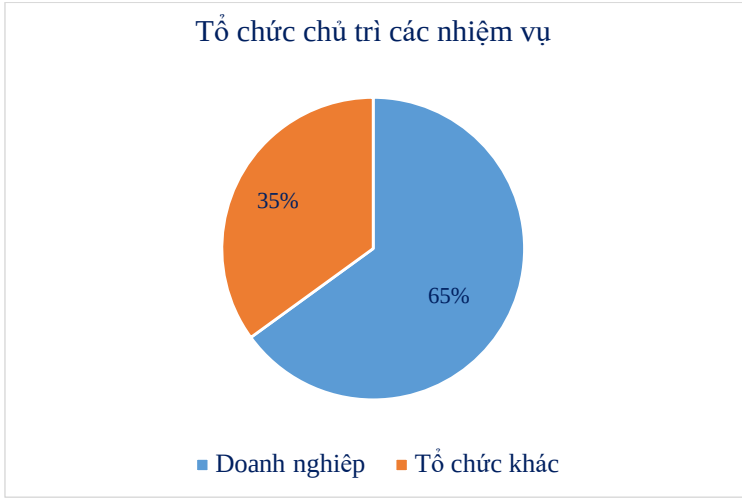

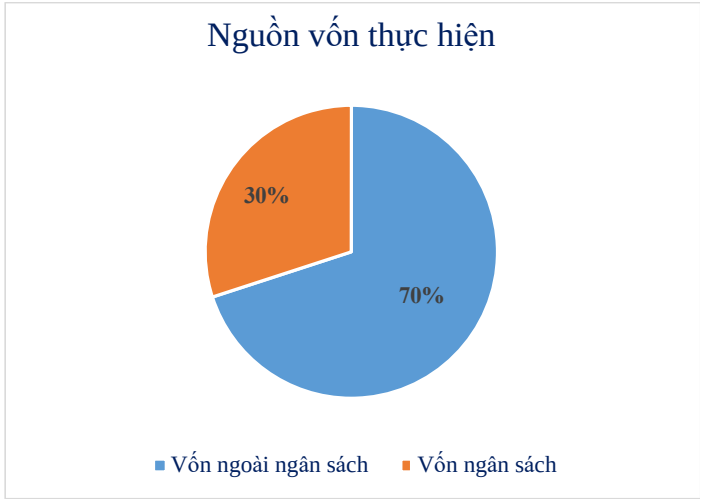

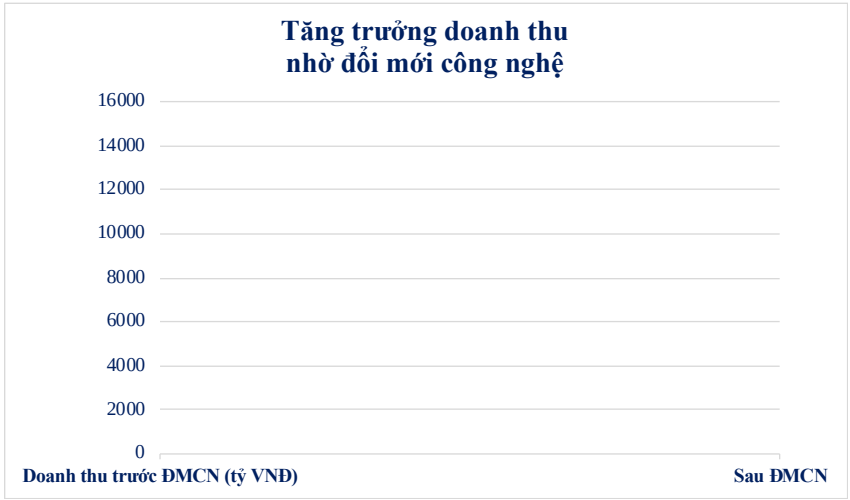

65% tổ chức chủ trì là doanh nghiệp

Huy động 1.320 tỷ đồng vốn đối ứng

Góp phần tăng gấp 2 lần doanh thu của doanh nghiệp sau đổi mới công nghệ

Một số doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đã tham gia chương trình:

- ✓ Công ty Ama Hưng Yên *Nghiên cứu đổi mới công nghệ chế tạo một số sản phẩm điển hình từ hợp kim nhôm và kẽm*
- ✓ Nhà máy sản xuất nhip ô tô của Trường Hải: *Tự động hóa quá trình sản xuất nhíp ô tô tiến tới xây dựng nhà máy thông minh*
- ✓ Công ty công nghệ Đức Trung: *thiết kế và đổi mới công nghệ chế tạo đồ gá hàn khung đầu và sườn xe ô tô con*

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình ĐMCN

- ✓ Xác định thị trường, phân khúc thị trường và tiềm năng của các loại sản phẩm
- ✓ Làm rõ hiện trạng, năng lực công nghệ của các doanh nghiệp
- ✓ Phân loại các doanh nghiệp theo năng lực công nghệ
- ✓ Xác định những công nghệ quan trọng và các công nghệ sẽ hỗ trợ cho các sản phẩm ưu tiên trong tương lai của doanh nghiệp
- ✓ Xu hướng phát triển các công nghệ mới và sản phẩm mới trong thời gian tới
- ✓ Xác định cụ thể nhu cầu công nghệ và lộ trình đổi mới công nghệ của doanh nghiệp trong tương lai
- ✓ Xác định các nội dung cụ thể cần hỗ trợ từ phía nhà nước

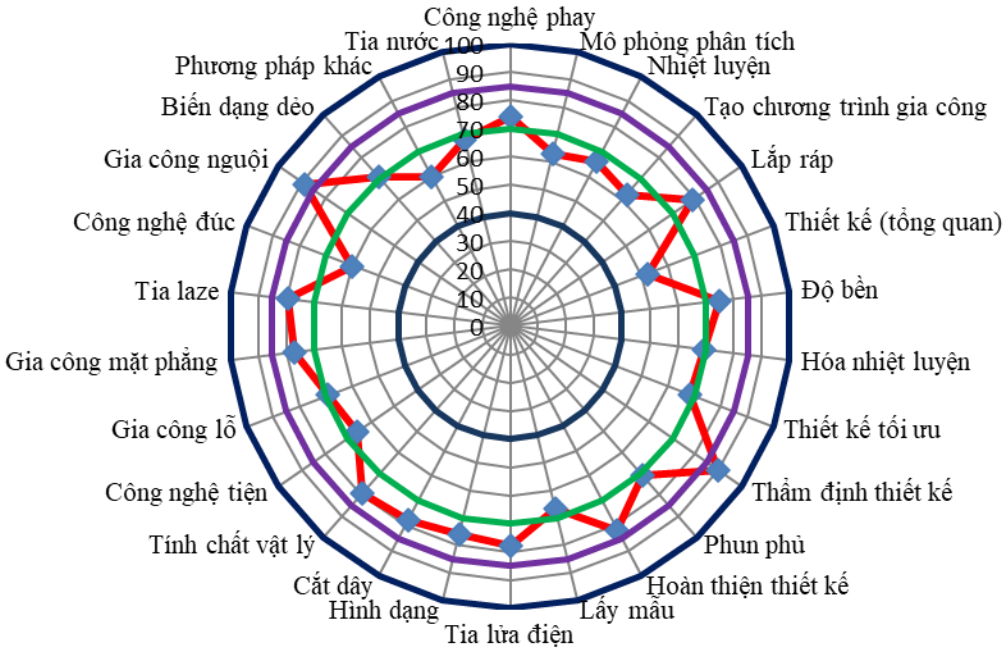

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình ĐMCN

Xác định các giải pháp hỗ trợ cụ thể

- ✓ Xây dựng trung tâm hỗ trợ giải mã công nghệ, hoàn thiện sản phẩm, thử nghiệm sản phẩm
- ✓ Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá hiện trạng, năng lực công nghệ và xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ dựa trên nhu cầu của thị trường và khả năng của doanh nghiệp
- ✓ Hỗ trợ doanh nghiệp/nhóm doanh nghiệp triển khai các chương trình nghiên cứu và phát triển cụ thể, gắn liền với nhu cầu của doanh nghiệp và ưu tiên thực hiện các chương trình có tác động đến nhiều doanh nghiệp trong ngành

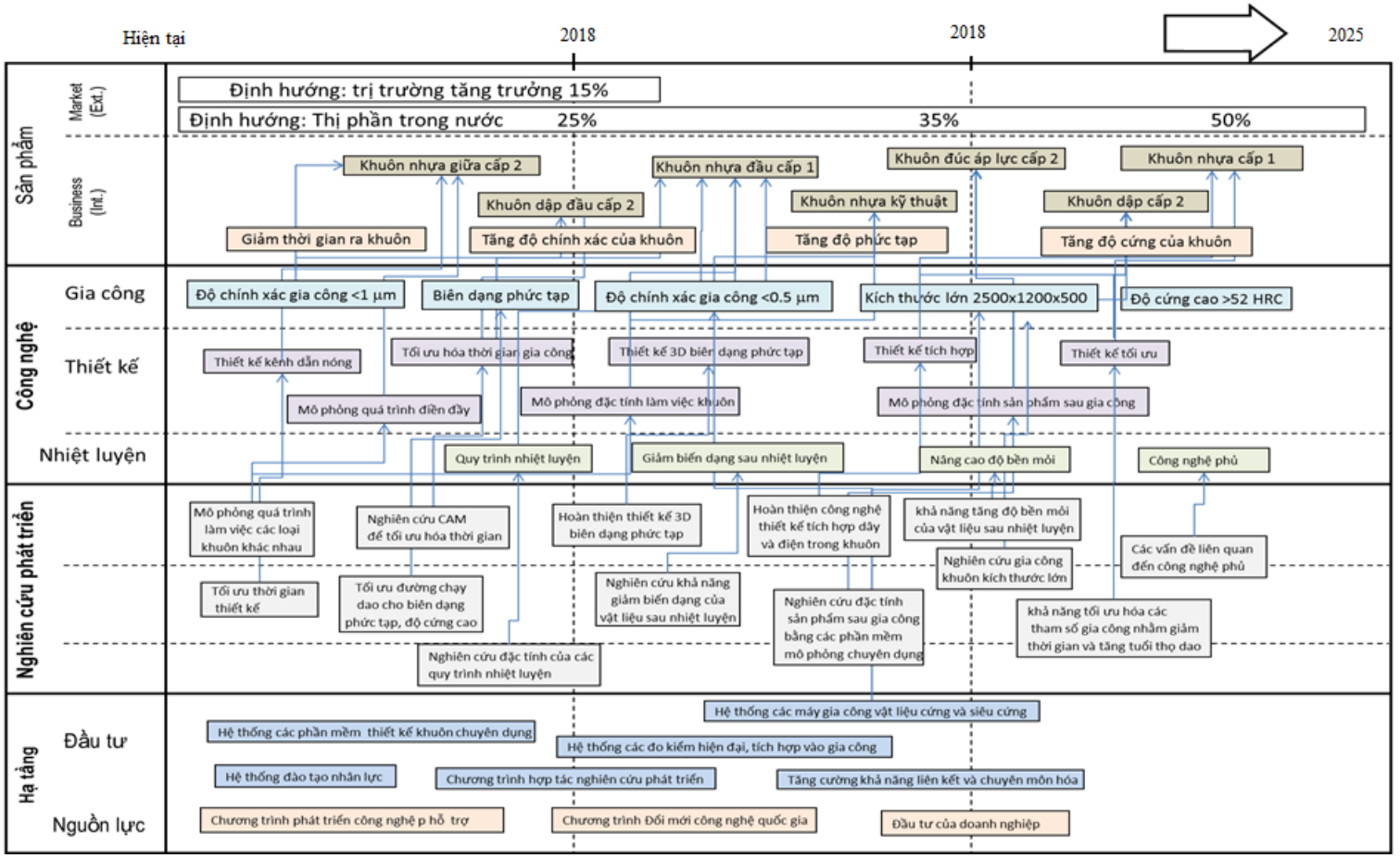

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Đánh giá trình độ và năng lực công nghệ

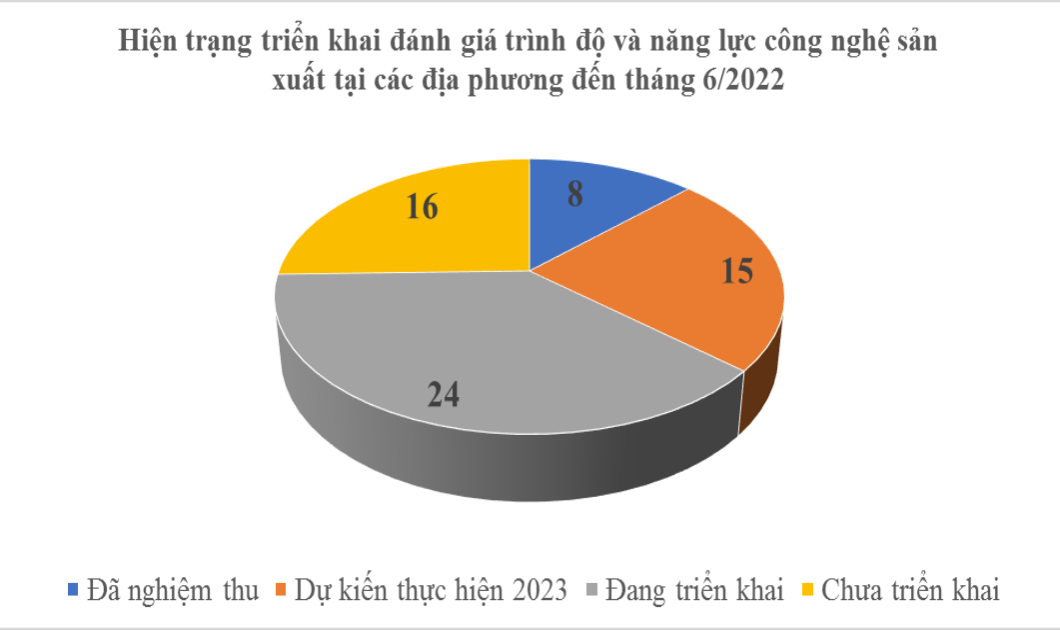

Kết quả đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất của 4 nhóm ngành chế biến của Cục Chế biến và PTTT nông sản:

thủy sản; rau, quả; thịt; gỗ

Quyết định 417/QĐ-TTg ngày 22/3/2021;

Quyết định 1408/QĐ-TTg ngày 16/8/2021;

Quyết định 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022

Một số hoạt động đã triển khai với Sở KH&CN thành phố Hải Phòng

Phối hợp với Sàn giao dịch thành phố Hải Phòng đánh giá thử nghiệm để hoàn thiện Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN

Hỗ trợ Sở KH&CN thành phố Hải Phòng xây dựng kế hoạch đánh giá một số ngành, lĩnh vực chủ lực của thành phố theo Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN

Phối hợp với Sàn giao dịch thành phố Hải Phòng hỗ trợ xây dựng lộ trình công nghệ và đổi mới công nghệ cho một số công ty như: Công ty cổ phần cơ khí xây dựng AMECC; Công ty TNHH ô tô Hoa Mai; Công ty TNHH Vân Long; Công ty cổ phần thiết bị điện điện tử Bách Khoa; Công ty CP bao bì VLC...

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Đào tạo, nâng cao năng lực công nghệ (đào tạo tập trung)

Phân tích nhu cầu đào tạo → **Xây dựng chương trình** → **Tiến hành đào tạo** → **Hoàn thành đánh giá**

Phỏng vấn nhu cầu qua các lãnh đạo doanh nghiệp

Thông qua team meeting với doanh nghiệp.

Thu thập thực trang hiểu biết 7 công cụ QC qua Phiếu điều tra.

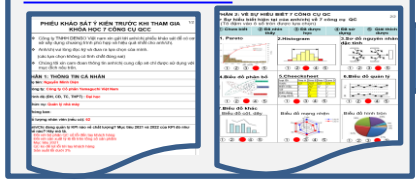

Dựa trên nhu cầu của doanh nghiệp và thực trạng hiểu biết về 7 công cụ của học viên

- Giữ nguyên giá trị cốt lõi của DN FDI
- Điều chỉnh cách truyền tải tới học viên
- Xây dựng case study tương đồng với tình huống tại doanh nghiệp

Kiểm duyệt chương trình bởi DN FDI

Training 2 days (19 học viên đến từ 6 doanh nghiệp)

Theory & Practice

Case Study (Game)

Hào hứng với QCC- mẫu

Sôi nổi với trải nghiệm

Tài liệu đào tạo

Kiểm duyệt Giảng thử chương trình

Trải nghiệm qua game

Sự quan tâm của DN

Khóa học rất bổ ích
Mong muốn được đào tạo nhiều khóa học nữa để nâng cao chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp Việt Nam ngang với doanh nghiệp nước ngoài.

Ý kiến đóng góp khác

- **Khóa học rất bổ ích và dễ dàng áp dụng vào hiện trường sản xuất**
- **Muốn được tham gia đào tạo nhiều khóa tương tự như thế này.**
- **Giáo viên và BTC rất nhiệt tình,**
- **Nên đào tạo trong 3 ngày**
- **Có thêm thời gian làm quen, giao lưu**

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Đào tạo, nâng cao năng lực công nghệ (đào tạo trực tiếp tại DN)

Ý tưởng cải tiến dựa trên hiện trường doanh nghiệp

Hiện trạng

① Bố trí nhân công dư thừa
② Thành phẩm trung gian lớn do phân tách công đoạn
③ Tồn kho quá nhiều
④ Lead time dài

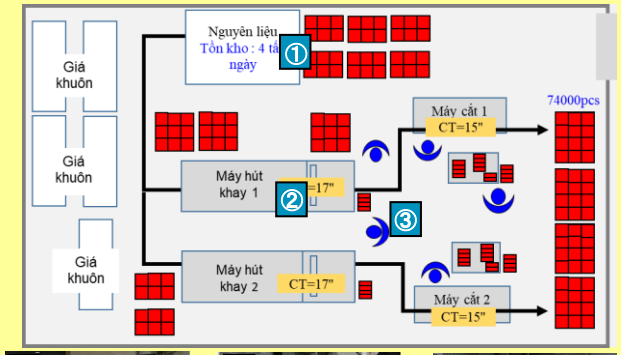

Điểm cải tiến

① Dồn công việc cho 1 người
② Đồng kỳ hóa từ CĐ hút ~ cắt
③ Xem lại phương thức sản xuất → Line chuyên dụng → Luân chuyển từng chiếc
④ Rút ngắn Lead time (Dưới 30 giây)

Ý tưởng cải tiến

① Phân chia nghiệp vụ cho người trong, ngoài line
② Liên kết công đoạn (Sử dụng máng trượt or băng tải)
③ Đưa vào phương thức luân chuyển BTP
④ Rút ngắn Lead time

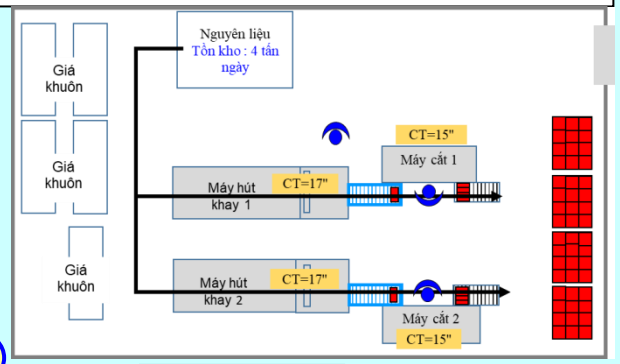

Sukkiri nhà máy

Hình ảnh

Kết quả cải tiến

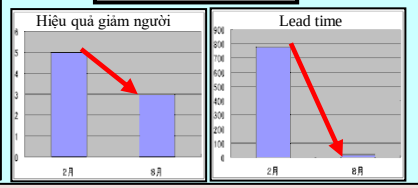

Giảm người: 5 người/ca → 3 người/ca (↓2người/ngày)
Giảm tồn kho: Trung gian ?pcs → ?pcs (↓?%)
Thành phẩm 74,000pcs → ?pcs (↓?%)
Rút ngắn Lead time: ?phút → ? phút (↓?%)

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Tư vấn kỹ thuật hỗ trợ đổi mới công nghệ

Xác định nhu cầu → **Xác định nguồn cung phù hợp** → **Tổ chức hỗ trợ**

Phối hợp khảo sát cùng Sở KH&CN

Cổng thông tin điện tử (sati.gov.vn)

Các nguồn khác:
- Sở Công thương
- Sở Kế hoạch đầu tư
- Viện, trường, chuyên gia,…

Nguồn cung
- Cơ sở dữ liệu công nghệ, chuyên gia
- Mạng lưới cơ sở nghiên cứu
- Các chương trình hỗ trợ trong nước và quốc tế

Hoạt động hỗ trợ
- Chuyên gia tư vấn
- Thông tin công nghệ/thiết bị
- Hướng dẫn tham gia các Chương trình, Quỹ KH&CN

Tư vấn từ xa
- Cung cấp thông tin qua Sở KH&CN
- Qua các điểm kết nối
- Qua internet

Tư vấn trực tiếp
- Khảo sát tại cơ sở
- Hội thảo, hội nghị
- Triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ

- Từ đầu năm 2017, Cục đã phối hợp cùng các đầu mối tổng hợp, xác minh hơn 200 nhu cầu tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức, cá nhân
- Tập hợp được các ekip chuyên gia nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực cơ khí, tự động hoá; nông nghiệp; sinh học; công nghệ thông tin; năng lượng; xử lý môi trường,... nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thực tế sản xuất

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Tư vấn kỹ thuật hỗ trợ đổi mới công nghệ

Hiện trạng

- Chế biến bán thủ công, sx đơn lẻ từng công đoạn;
- Năng suất thấp, chất lượng sản phẩm thấp(chứa nhiều tạo chất);
- Khó bảo quản;
- Chi phí sản xuất lớn;
- SP chủ yếu thương mại nội địa.

KQ Tìm kiếm, xây dựng PA chuyển giao, ĐMCN

- Hệ thống chế biến đồng bộ ;
- Năng suất lên đến 400 tấn NgL/ngày gấp 8 lần trước khi ĐMCN;
- Bảo quản đến 24 tháng ở MTr tự nhiên, SP đạt TC Xuất khẩu;
- Chi phí sản xuất giảm hơn 54% so với trước khi ĐMCN;
- Phần lớn Sp được xuất khẩu và chế biến sâu;

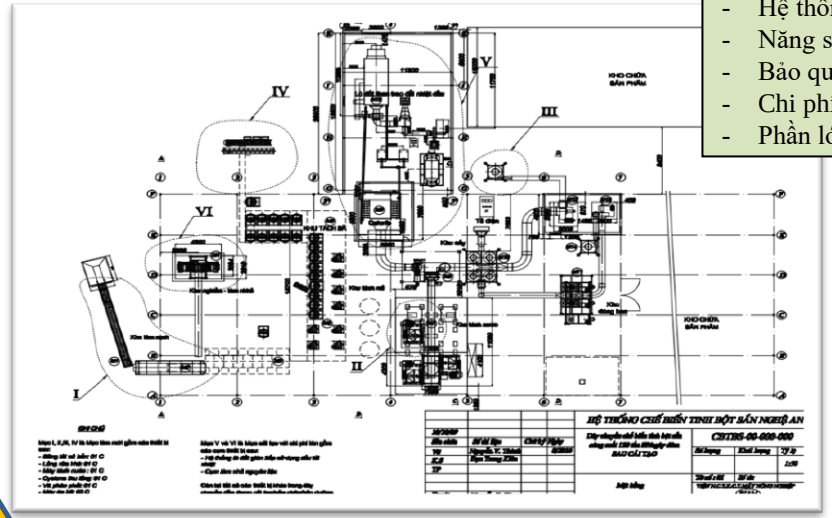

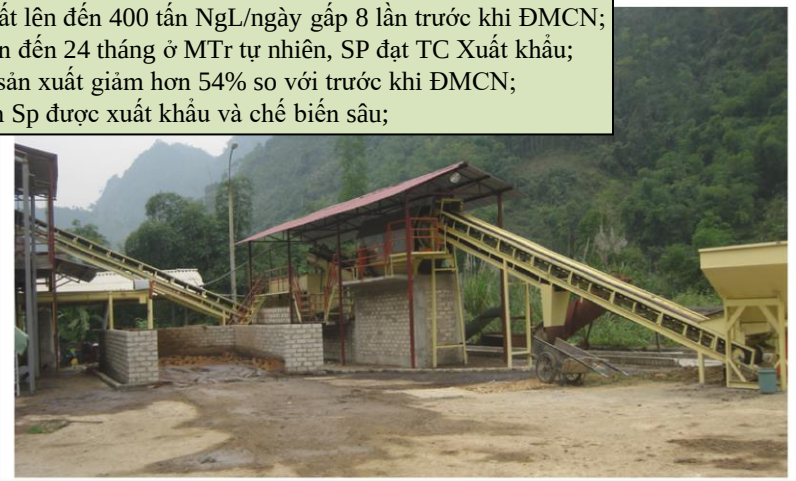

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Hoạt động kết nối cung - cầu, hợp tác chuyển giao công nghệ

- ✓ Tổ chức thường niên các sự kiện trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ ở quy mô quốc tế, quốc gia và vùng.
- ✓ Lựa chọn trình diễn và giới thiệu khoảng 3.000 quy trình, công nghệ, thiết bị, sản phẩm của gần 700 các viện, trường, doanh nghiệp trong nước và quốc tế, tổ chức KH&CN các tỉnh/thành phố, các nhà sáng chế không chuyên tại sự kiện. Xây dựng cẩm nang công nghệ, gồm 2500 quy trình, công nghệ, thiết bị, sản phẩm của các tổ chức, cá nhân.
- ✓ Tổ chức hơn 1.000 phiên kết nối, giới thiệu, chuyển giao công nghệ trực tuyến giữa 120 doanh nghiệp, đối tác nước ngoài, 200 doanh nghiệp Việt Nam trên mọi lĩnh vực.

Một số đối tác quốc tế

- ✓ Ngân hàng đầu tư công quốc gia Pháp (BPI FRANCE); Cơ quan Phát triển doanh nghiệp Singapore (ESG); Viện Phát triển công nghệ Hàn Quốc (KIAT);…
- ✓ Bộ Kinh tế và Công nghệ Liên bang Đức (ZIM): Phối hợp triển khai chương trình song phương và Chương trình Tìm kiếm, chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2030.
- ✓ Cơ quan Đổi mới sáng tạo Isarel (IIA): Phối hợp triển khai các dự án hợp tác và Chương trình Tìm kiếm, chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2030.
- ✓ Cục Công nghệ Cộng hoà Séc (TACR): Phối hợp triển khai dự án hợp tác nghiên cứu ứng dụng và phát triển thử nghiệm chung (DELTA)

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI HẢI PHÒNG

Tăng cường phối hợp với Sở KH&CN Hải Phòng triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp:

- ✓ Điều tra, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ cho các doanh nghiệp, xác định nhu cầu công nghệ của doanh nghiệp
- ✓ Hỗ trợ các doanh nghiệp có nhu cầu trong việc tìm kiếm, chuyển giao công nghệ, tư vấn đổi mới công nghệ, xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ, tập huấn đào tạo, …
- ✓ Lựa chọn một số doanh nghiệp tham gia các chương trình KH&CN, chương trình hợp tác với các đối tác nước ngoài

Đề nghị Sở KH&CN Hải Phòng nghiên cứu xây dựng đề án trình Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dan ban hành chương trình thúc đẩy chuyển giao công nghệ từ nước ngoài với các nội dung đã được giao trong QĐ 138/QĐ-TTg,

- ✓ làm cơ sở để triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ cho doanh nghiệp của tỉnh trong dài hạn

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

Hải Phòng

9/2022